

QUẬN ỦY HAI BÀ TRUNG
BAN TUYÊN GIÁO

*
Số 08-CV/BTGQU
Gửi tài liệu tuyên truyền.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quận Hai Bà Trưng, ngày 08 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: - UBND Quận,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Quận,
- Các TCCS Đảng trực thuộc Quận ủy.

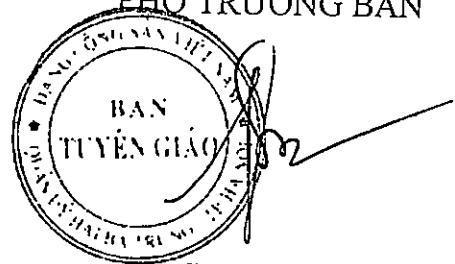
Trên cơ sở Công văn số 2699-CV/BTGTU về "Gửi bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIII của Đảng" và Công văn số 2700-CV/BTGTU về "Gửi đề cương tuyên truyền Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X", ngày 07/9/2020 của Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Tuyên giáo Quận ủy sao gửi các đơn vị tài liệu "Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới" và "Đề cương tuyên truyền Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X" (gửi kèm Công văn này).

Để làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Quận ủy đề nghị các đơn vị nhanh chóng tổ chức triển khai phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TU,
- Thường trực QU, (để báo cáo)
- Như kính gửi,
- Lưu BTGQU.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Bích Ngọc

**CHUẨN BỊ VÀ TIẾN HÀNH THẬT TỐT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG,
ĐƯA ĐẤT NƯỚC BƯỚC VÀO MỘT GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI**

Nguyễn Phú Trọng

Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Trưởng Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

Đã gần một thế kỷ nay (90 năm kể từ ngày có Đảng), đối với nước ta, cứ mỗi lần tổ chức, tiến hành Đại hội toàn quốc của Đảng là một lần được coi như một sự kiện trọng đại, có ý nghĩa lịch sử, đánh dấu bước phát triển mới của đất nước. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng lần này diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến rất nhanh, phức tạp, khó dự báo; đất nước đứng trước nhiều thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức với rất nhiều vấn đề mới đặt ra; cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đặt kỳ vọng vào những quyết sách đúng đắn, mạnh mẽ, sáng suốt của Đảng. Với phương châm: *Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển*, Đại hội không chỉ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng mà còn nhìn lại 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 - 2026, xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 (kỷ niệm tròn 100 năm thành lập Đảng) và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, nay là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Vì vậy, đây chắc chắn cũng sẽ là một dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Đảng ta, dân tộc ta, đất nước ta, có ý nghĩa định hướng tương lai, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước.

Dự thảo các văn kiện trình Đại hội lần này đã và đang được chuẩn bị một cách rất công phu, bài bản, chu đáo; quán triệt sâu sắc nguyên tắc kết hợp nhuần nhuyễn giữa *lý luận và thực tiễn*, giữa *kiên định và đổi mới*, giữa *kế thừa và phát triển*; trên cơ sở phát huy tối đa dân chủ, lắng nghe các ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và nhân dân; lựa chọn, chắt lọc, tham khảo các đề xuất tâm huyết, trách nhiệm; kết tinh trí tuệ và sức sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. *Báo cáo chính trị* là văn kiện trung tâm của Đại hội, cùng với *Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm*

2021 - 2030; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng. Các văn kiện trình Đại hội của Đảng đã thể hiện được những quan điểm, chủ trương, phương hướng lớn, cho thấy tầm nhìn, tư duy chiến lược của Đảng, khát vọng phát triển của dân tộc và quyết tâm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh thân yêu của chúng ta. Đại hội cấp cơ sở và trên cơ sở vừa qua đã tiến hành thảo luận chu đáo tất cả các dự thảo Văn kiện Đại hội. Tôi được biết, ý kiến đóng góp rất phong phú, đa dạng, nhiều chiều, dưới những góc độ khác nhau, cách tiếp cận khác nhau. Các Tiểu ban Văn kiện đã tổng hợp và tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện các báo cáo. Đến đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương và Đại hội đại biểu toàn quốc, các đại biểu, các đoàn đại biểu chắc chắn sẽ còn tiếp tục tham gia thảo luận. Tôi không trình bày lại từng nội dung báo cáo, mà đề cập những vấn đề chung có tính chất khái quát, tổng hợp, gợi mở thêm một số vấn đề lớn, quan trọng, để tiếp tục xin ý kiến Đại hội.

*

* *

I- Nhìn lại nhiệm kỳ Đại hội XII, chúng ta vui mừng nhận thấy, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã phát huy tinh thần đoàn kết, thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, sự nỗ lực sáng tạo, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, *đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng*; đất nước tiếp tục phát triển nhanh và *khá toàn diện*, chuyển biến tích cực, với nhiều dấu ấn nổi bật: "

- Trong bối cảnh kinh tế và thương mại toàn cầu suy giảm, sau đó lại rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng do tác động của đại dịch Covid-19, kinh tế nước ta vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng bình quân khá cao (đạt khoảng 6%), là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất khu vực và thế giới. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện; kinh tế vĩ mô vẫn ổn định khá vững chắc; các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước được tăng cường. Đầu tư xã hội, năng lực sản xuất kinh doanh tăng mạnh. Tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế tiếp tục được nâng lên một bước. Xã hội cơ bản ổn định, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao (tỉ lệ hộ nghèo từ 58% (năm 1993), 9,88% (năm 2016) giảm xuống còn dưới 3% vào năm 2020). Các lĩnh vực an sinh xã hội, y tế, giáo dục

- đào tạo, khoa học - công nghệ, bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển văn hoá, xây dựng con người Việt Nam, v.v... có nhiều chuyển biến tích cực, có mặt khá nổi trội.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được đặc biệt quan tâm, tiến hành toàn diện trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, tạo dấu ấn nổi bật. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chuyển biến mạnh mẽ, được triển khai quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt, tích cực. Tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hoá trong Đảng và hệ thống chính trị từng bước được kiểm chế. Nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng, nhất là các vụ án lớn, nghiêm trọng lần lượt được phát hiện, điều tra, tiến hành khởi tố, truy tố, xét xử nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, tạo sức răn đe, cảnh tỉnh rất lớn, được cán bộ, đảng viên và nhân dân hoan nghênh, đánh giá cao và đồng tình ủng hộ.

- Trước tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tăng cường chống phá, quốc phòng, an ninh của nước ta tiếp tục được tăng cường. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, không ngừng mở rộng và đi vào chiều sâu, góp phần củng cố môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển; kiên quyết, kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích chiến lược của đất nước; uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao.

- Đặc biệt, trong năm 2020, nhờ có sự lãnh đạo nhạy bén, đúng đắn của Đảng và Nhà nước; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời của Chính phủ; sự vào cuộc đồng bộ, tích cực của cả hệ thống chính trị; sự đồng tình, hưởng ứng, ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài, chúng ta đã khống chế, cơ bản kiểm soát, ngăn chặn được sự lây lan của đại dịch Covid-19 trong cộng đồng, hạn chế tối đa những thiệt hại, tổn thất do dịch bệnh gây ra, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho nhân dân; từng bước khôi phục sản xuất kinh doanh, nỗ lực hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của năm 2020 và cả giai đoạn 2016 - 2020. Việt Nam trở thành một điểm sáng trong việc khống chế, ngăn chặn đại dịch Covid-19 thành công, được thế giới ghi nhận và đánh giá cao, góp phần nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu đạt được 5 năm qua có *cả nguyên nhân khách quan và chủ quan*, trong đó quan trọng nhất là sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp uỷ đảng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, giải quyết kịp thời, có hiệu quả

những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn; sự quản lý, điều hành nhạy bén, quyết liệt của Chính phủ và chính quyền các cấp; sự nỗ lực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Quốc hội; sự đoàn kết thống nhất, phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị; phát huy truyền thống yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên; tinh thần lao động tích cực, sáng tạo, trách nhiệm của nhân dân; sự tín nhiệm, đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế.

Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; góp phần tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của nước ta. Tôi đã nhiều lần nói rằng, với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể khẳng định: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Từ một nước nhỏ bé, nghèo nàn, lạc hậu, trình độ rất thấp, hầu như không có tên trên bản đồ thế giới, ngày nay Việt Nam đã vươn lên trở thành một nước có quy mô dân số gần 100 triệu người, đang phát triển, có thu nhập trung bình, có quan hệ với hầu hết các nước trên thế giới, tham gia hầu hết các tổ chức quốc tế và là thành viên, đối tác tin cậy và có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Nói như thế để chúng ta có thêm niềm tin, niềm phấn khởi và tự hào, tiếp tục khẳng định con đường đi lên của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là sáng suốt, nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng đẩy mạnh công cuộc đổi mới; là nền tảng để Đảng ta tiếp tục hoàn thiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

Năm năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng là thực tiễn nóng hổi rất sinh động, phong phú để chúng ta *tiếp tục khẳng định, bổ sung và làm sâu sắc thêm những bài học kinh nghiệm đã được đúc rút từ những nhiệm kỳ trước*:

Thứ nhất; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng (xây dựng tổ chức, xây dựng con người) phải được triển khai toàn diện, đồng bộ, thường xuyên cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng của Đảng đi đôi với xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và cả hệ thống chính trị thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thấm nhuần sâu sắc di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh "cán bộ là cái gốc của mọi công việc", "muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém". Do đó, công tác tổ chức, cán bộ phải là điểm đột phá, là "then chốt" của nhiệm vụ "then chốt", có liên quan đến sự sống còn của Đảng, vận mệnh của chế độ; sự phát

triển nhanh và bền vững của đất nước. Phải hết sức chú trọng xây dựng và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

Thứ hai, trong lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện, phải có quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn, thật sự năng động, sáng tạo, chú trọng tạo đột phá để phát triển; coi trọng chất lượng, hiệu quả thực tế của công việc và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Khắc phục bằng được sự yếu kém, chậm trễ trong công tác lãnh đạo, điều hành; tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ; đồng thời phải bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động.

Thứ ba, trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, phải hết sức chú trọng tính đồng bộ, toàn diện để vừa đáp ứng những mục tiêu cấp bách, trước mắt, giải quyết dứt điểm những yếu kém, ách tắc, tồn đọng; vừa xây dựng đồng bộ thể chế phát triển để thực hiện các mục tiêu lâu dài, cơ bản và bền vững của đất nước theo hướng bảo đảm hài hoà giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, văn hoá, xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; giải quyết tốt các vấn đề xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường; giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữa độc lập, tự chủ với tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế; thực sự coi trọng, phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong điều kiện mới.

Thứ tư, trong bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại, phải chủ động nghiên cứu, nắm bắt, dự báo đúng tình hình, chủ động có những phương án đối phó, không để bị động, bất ngờ; xử lý đúng đắn, hiệu quả mối quan hệ với các nước lớn, các đối tác chiến lược, các nước bạn bè truyền thống và các nước láng giềng; vừa quan tâm đến việc nâng cao uy tín, hình ảnh của đất nước, vừa hết sức cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nham hiểm của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị luôn ráo riết chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, nhất là trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng.

Thứ năm, trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, luôn xác định "dân là gốc", thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; kiên trì thực hiện đúng nguyên tắc: "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng,

quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Đảng phải chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống, lợi ích của nhân dân; xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên. Để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, phải kiên quyết, tích cực làm trong sạch đội ngũ cán bộ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hoá về phẩm chất, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, củng cố và xây dựng các tổ chức đảng thật trong sạch, vững mạnh, làm cho Đảng thật sự là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Những bài học kinh nghiệm quý báu đó là cơ sở quan trọng để Đảng ta tiếp tục vận dụng, phát huy trong lãnh đạo, chỉ đạo, giúp chúng ta có thêm bản lĩnh và tự tin trước nhiều khó khăn, thách thức mới, nặng nề hơn do tác động của đại dịch Covid-19 và suy thoái kinh tế toàn cầu khi bước vào nhiệm kỳ khoá XIII.

II- Về phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ Đại hội XIII và giai đoạn sắp tới: Dự báo trong những năm tới, bối cảnh quốc tế, khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi phức tạp, nhanh chóng, khó lường. Dưới tác động của đại dịch Covid-19, thế giới rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng nhiều mặt, cả về y tế, kinh tế, xã hội và quản trị. Cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại tiếp tục diễn ra gay gắt. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Các nước nỗ lực điều chỉnh chiến lược và phương thức phát triển nhằm thích ứng với tình hình mới. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng. Tại Đông Nam Á, môi trường an ninh, tình hình tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông tiếp tục diễn ra phức tạp. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và các vấn đề an ninh phi truyền thống khác ngày càng tác động mạnh, nhiều mặt, đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển ổn định, bền vững của thế giới, khu vực và đất nước ta.

Trong khi đó, dù đạt được những kết quả rất đáng tự hào, *đất nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức.* Tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, sau 4 năm đầu của nhiệm kỳ liên tục tăng trưởng cao, năm 2020 suy giảm mạnh, có thể chỉ còn 3%; chất lượng còn thấp và đang phải đối mặt với nhiều tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19. Tính tự chủ và khả năng chống chịu của nền kinh tế chưa cao. Kinh tế nhà nước, nhất là doanh nghiệp nhà nước hoạt động còn kém hiệu quả, đang gặp không ít khó khăn, ách tắc. Kinh tế tư nhân trong nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển nhanh nhưng chưa thật bền vững. Công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên môi

trường còn nhiều bất cập, gây bức xúc xã hội. Đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ còn phức tạp. Giá trị lịch sử, truyền thống văn hoá của dân tộc và con người Việt Nam chưa được phát huy đầy đủ. Năng lực xây dựng thể chế còn hạn chế; chất lượng luật pháp và chính sách còn thấp. Năng lực và phương thức lãnh đạo, sức chiến đấu của nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn chưa ngang tầm nhiệm vụ. Cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng, Nhà nước chưa đầy đủ, đồng bộ; hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Những khó khăn, hạn chế và khuyết điểm đó đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị nước ta phải quyết tâm cao, nỗ lực lớn và hành động quyết liệt hơn nữa để khắc phục cho bằng được. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, Đảng ta phải thật sự vững vàng, giữ vững bản chất cách mạng và khoa học, gần bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin cậy, yêu mến, để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, lãnh đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động. Cần nắm vững và xử lý tốt mối quan hệ giữa kiên định và đổi mới, vận dụng sáng tạo. Nếu chỉ "kiên định" một cách máy móc thì dễ dẫn đến giáo điều, cứng nhắc, bảo thủ, nhưng nếu không kiên định, mà "đổi mới" một cách vô nguyên tắc thì cũng rất dễ rơi vào chủ nghĩa xét lại, chệch hướng, "đổi màu". Cho nên phải hiểu rõ, vận dụng đúng phương pháp biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin: Kiên định phải gắn liền với sáng tạo và sáng tạo phải trên cơ sở kiên định phù hợp với thực tiễn, với yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước.

Tư tưởng chiến lược phát triển tổng thể của đất nước ta trong giai đoạn tới là phát triển nhanh và bền vững, bảo đảm gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó: Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

Động lực và nguồn lực cho phát triển đất nước trong giai đoạn mới là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hoá, con người Việt Nam; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Đó là truyền thống quý báu của dân tộc được Đảng ta vận dụng sáng tạo trong suốt 90 năm lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội; có ý nghĩa cực kỳ quan trọng khi đất nước đang ở bước ngoặt có tính lịch

sử, cần huy động những nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn để tiếp tục bút phá, vươn lên. Việc chúng ta ngăn chặn và kiểm soát được đại dịch Covid-19 vừa qua là một ví dụ minh chứng hùng hồn khẳng định tính ưu việt của chế độ ta, truyền thống đoàn kết, lòng yêu nước, tình nhân ái và ý chí kiên cường của dân tộc ta, nhân dân ta; tuyệt đối không bao giờ được tự mãn, chủ quan, lơ là; càng trong khó khăn, thử thách, phẩm chất và truyền thống đó càng phải được phát huy, càng phải được nhân lên gấp bội.

Nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc là tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân. Với một đảng cách mạng chân chính, trong sạch, vững mạnh, có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín lãnh đạo như Đảng ta, được nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ, chúng ta sẽ có một sức mạnh to lớn, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, không thể lực nào ngăn cản nổi dân tộc ta đi lên, lập nên những kỳ tích mới trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như Bác Hồ hằng mong ước.

Phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, Đại hội sắp tới chúng ta cần có tầm nhìn xa hơn đến giữa thế kỷ XXI: *Phấn đấu đưa nước ta trở thành một nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đặt ra những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể phải hoàn thành cho mỗi chặng đường; thể hiện rõ tinh kế thừa và phát triển, tính liên tục và hoàn chỉnh trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta; là tâm huyết, trí tuệ và niềm tin, là "ý Đảng, lòng Dân" hoà quyện cùng mong muốn, khát vọng và ý chí vươn tới một tương lai rạng rỡ của đất nước và toàn dân tộc.*

Báo cáo chính trị trình ra Đại hội lần này đề ra *mục tiêu tổng quát là:*
 - Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; phát huy sức sáng tạo, ý chí, khát vọng phát triển và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển nhanh và bền vững đất nước; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; *phấn đấu để đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.*

Trên nguyên tắc bảo đảm tính khoa học, khả thi và thực tiễn; kế thừa và

bổ sung phù hợp với những thay đổi trong từng giai đoạn phát triển của đất nước; đồng thời tham khảo kinh nghiệm của các nước và những chuẩn mực phát triển chung của thế giới, chúng ta xác định *các mục tiêu cụ thể* hướng tới những dấu mốc phát triển quan trọng của đất nước ta:

- *Đến năm 2025*: Là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

- *Đến năm 2030*, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

- *Đến năm 2045*, kỷ niệm 100 năm thành lập Nước: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể mà Đại hội đề ra là cơ sở hết sức quan trọng để xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, vừa đáp ứng được các yêu cầu lâu dài, vừa có trọng tâm và các khâu đột phá chiến lược cần ưu tiên triển khai thực hiện; tạo sự thống nhất từ nhận thức cho đến hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong giai đoạn từ nay đến giữa thế kỷ XXI. Cụ thể là:

Một là, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, v.v..., khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Trước hết, *tập trung hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa* trên cơ sở thống nhất nhận thức đây là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các thể chế, chính sách để giải quyết hiệu quả, hài hoà mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội. Đặc biệt, *phải tạo được những bước đột phá thực sự về thể chế để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, rất thiết thực và cụ thể* như: Huy động, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển, khắc phục tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài sản công; tích tụ, tập trung đất đai cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các chủ thể kinh tế và các loại hình tổ chức sản xuất kinh doanh; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế nhà nước và doanh nghiệp nhà nước; khuyến khích, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế; tháo gỡ tình trạng không thống nhất, mâu thuẫn, chông chéo trong xây dựng và thực thi pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đang cản trở sự phát triển và vận hành của nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại và hội nhập quốc tế.

*Hai là, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở nhận thức đây là nhiệm vụ cơ bản, trọng yếu, có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện mục tiêu phát triển nhanh và bền vững đất nước. Tạo bước chuyển căn bản nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng trên cơ sở sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát huy tiềm năng, lợi thế của các ngành, lĩnh vực, các địa phương và cả nước. **Đẩy mạnh đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ** tạo nền tảng thúc đẩy sự phát triển của *những ngành mới, lĩnh vực mới, nhất là kinh tế số, xã hội số và chính phủ số*. Xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh; phát triển nền nông nghiệp sản xuất hàng hoá lớn, ứng dụng công nghệ cao; phát triển mạnh khu vực dịch vụ dựa trên nền tảng kinh tế số và ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ hiện đại. Thực hiện nhất quán chủ trương khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo đột phá mạnh mẽ trong phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua đổi mới căn bản, toàn diện, đồng bộ giáo dục và đào tạo; trong đó chú trọng xây dựng đồng bộ thể chế, chính sách, đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo.*

Ba là, thực hiện đúng, đầy đủ vấn đề quản lý phát triển xã hội bền vững; giải quyết hài hoà các quan hệ lợi ích trong xã hội. Xử lý hiệu quả mối quan hệ giữa thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội; chú trọng bảo đảm tính bền vững trong các chính sách dân số và phát triển, chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người, hướng đến việc làm bền vững, phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, tiến tới bao phủ toàn dân thông qua cải cách hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng, bền vững dựa trên nguyên tắc đóng - hưởng. Xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam; hoàn thiện và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người gắn với phát huy ý chí, khát vọng phát triển và sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ mới; thực hiện những giải pháp đột phá, mạnh mẽ nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội.

Bốn là, triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại; xây dựng nền ngoại giao hiện đại vì lợi ích quốc gia - dân tộc, lấy người dân và

doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những nhân tố bất lợi, nhất là những nhân tố có thể gây đột biến; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch.

Năm là, tăng cường xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Nhà nước và toàn hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, với quyết tâm cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Tiếp tục tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Kết hợp giữa tăng cường kỷ cương, kỷ luật, thượng tôn pháp luật, xây dựng Đảng nghiêm minh với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng để phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các căn bệnh của chủ nghĩa cá nhân. Thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Xử lý nghiêm minh, đồng bộ cả kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật cán bộ có vi phạm. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo hướng phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và các cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

Quá trình 35 năm đất nước ta thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh, trong đó có 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, cho thấy, cần nhận thức sâu sắc hơn, tiếp tục bổ sung, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả *giải quyết các mối quan hệ lớn về mặt tư tưởng, lý luận*, đề ra các quyết sách, tháo gỡ những rào cản, vướng mắc, tiếp tục phát triển đất nước nhanh và bền vững, *đặc biệt chú trọng xử lý tốt hơn các mối quan hệ: Giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định*

hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Đó là những mối quan hệ lớn phản ánh các quy luật mang tính biện chứng, những vấn đề lý luận cốt lõi về đường lối đổi mới ở nước ta, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải nhận thức đầy đủ, thật sự thấm nhuần, quán triệt sâu sắc và thực hiện thật tốt, có hiệu quả.

*

* * *

Đại hội XIII của Đảng ta đã đến gần. Khối lượng công việc rất lớn trong khi thời gian không còn nhiều, các cấp uỷ và các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng phải đề cao hơn nữa trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội XII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra. Trong thời khắc quan trọng này, chúng ta hãy khắc sâu lời dạy của Bác Hồ kính yêu: *"Đại hội Đảng rất quan hệ với tương lai cách mạng của Đảng ta và của nhân dân ta. Đại hội sẽ làm cho Đảng ta đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, tư tưởng và hành động đã nhất trí, càng nhất trí hơn nữa"*. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hãy đồng tâm nhất trí, chung sức đồng lòng, chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và ước vọng của toàn dân tộc.

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X

I. BỐI CẢNH RA ĐÒI VÀ CÁC BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời đã phải tập trung giải quyết những nhiệm vụ cấp bách, chống thù trong giặc ngoài, diệt giặc đói, giặc dốt, bảo vệ chính quyền cách mạng. Trong bối cảnh cam go, quyết liệt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, để khích lệ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến trường kỳ, toàn dân, toàn diện; theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 27/3/1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị phát động phong trào thi đua ái quốc, trong đó xác định “Mục đích thi đua ái quốc là làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến thiết chóng thành công”ⁱ. Ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, phát động phong trào thi đua yêu nước trên toàn quốc và chỉ rõ: “Bổn phận của người dân Việt Nam, bất kỳ sĩ, nông, công, thương, binh; bất kỳ làm việc gì, đều cần phải thi đua nhau: Làm cho mau, làm cho tốt, làm cho nhiều... Thi đua ái quốc sẽ ăn sâu, lan rộng khắp mọi mặt và mọi tầng lớp nhân dân, và sẽ giúp ta dẹp tan mọi nỗi khó khăn và mọi âm mưu của địch để đi đến thắng lợi cuối cùng”ⁱⁱ.

Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được truyền đi như lời hiệu triệu, thôi thúc đồng bào và chiến sĩ cả nước đoàn kết một lòng, phát huy ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, vượt qua mọi hy sinh, gian khổ, ra sức thi đua, đóng góp sức người, sức của vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc.

Thấm nhuần tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 72 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, thi đua yêu nước đã trở thành phong trào rộng khắp, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, tạo động lực tinh thần, khí thế cách mạng mạnh mẽ, lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Trong các giai đoạn cách mạng, các phong trào thi đua yêu nước luôn gắn kết chặt chẽ với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong từng lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị, địa phương, làm cho phong trào có nội dung và khí thế sôi nổi, động viên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng, nỗ lực phấn đấu, giành được những thành tựu to lớn, góp phần đưa đất nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, làm rạng rỡ thêm truyền thống yêu nước, anh hùng, bất khuất của dân tộc ta.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, các phong trào thi đua “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”, “Bình dân học vụ”, “Hũ gạo

kháng chiến"... đã diễn ra sôi động; công nhân, nông dân, trí thức thi đua lao động, sản xuất, bộ đội, du kích thi đua giết giặc, diệt ác, trừ gian, cơ quan thi đua công tác, trường học thi đua dạy tốt, học tốt... Qua các phong trào thi đua yêu nước, đã xuất hiện những tấm gương tiêu biểu mà điển hình là các anh hùng liệt sĩ Phan Đình Giót, Bé Văn Đàn, Võ Thị Sáu, Tô Vĩnh Diện, Cù Chính Lan và các anh hùng La Văn Cầu, Nguyễn Thị Chiên, Trần Đại Nghĩa, Ngô Gia Khảm...

Năm 1954, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc thắng lợi, miền Bắc được giải phóng, miền Nam tạm thời bị đế quốc Mỹ và tay sai chiếm đóng, nhân dân ta đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà. Khi miền Bắc bước vào thực hiện Kế hoạch 05 năm lần thứ nhất, miền Nam vùng lên với phong trào Đồng Khởi, các phong trào thi đua yêu nước nở rộ trên các lĩnh vực. Đó là phong trào thi đua "Ba nhất" trong Quân đội với mục tiêu cụ thể là: Nhất về huấn luyện quân sự, rèn luyện kỹ thuật; Nhất về gương mẫu, kỷ luật; Nhất về lao động và sản xuất; phong trào "Gió Đại Phong" trong nông nghiệp và phong trào thi đua "Học tập, tiến kịp và vượt hợp tác xã Đại Phong" với năm mục tiêu: Cải tiến kỹ thuật và tăng năng suất; tăng vụ và vỡ hoang; phát triển nhiều ngành, nghề; cải tiến quản lý hợp tác xã; tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong hợp tác xã; phong trào "Sóng Duyên Hải" trong công nghiệp với mục tiêu hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật; phong trào "Ba sẵn sàng" và "Năm xung phong" trong thanh niên; phong trào "Ba đảm đang" trong phụ nữ; các phong trào "Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công", "Dũng sĩ diệt Mỹ", "Tìm Mỹ mà đánh, tìm Ngụy mà diệt"... ở miền Nam; các phong trào "Mỗi người làm việc bằng hai, vì miền Nam ruột thịt"... ở miền Bắc. Các phong trào thi đua yêu nước đã phát huy cao độ truyền thống yêu nước, anh hùng, cùng cố niềm tin mãnh liệt vào chiến thắng, tạo sự thống nhất tư tưởng và hành động, động viên mọi tầng lớp nhân dân tích cực chiến đấu, lao động, sản xuất, góp phần quan trọng đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc cùng các chiến lược chiến tranh đặc biệt, chiến tranh cục bộ, Việt Nam hóa chiến tranh... ở miền Nam do Mỹ và tay sai tiến hành, đưa đến đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra một kỷ nguyên mới vĩ đại của lịch sử dân tộc.

Qua các phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu như: Mười nữ thanh niên xung phong hy sinh ở ngã ba Đồng Lộc (Hà Tĩnh); 12 nữ chiến sĩ "Tiểu đội thép" anh dũng hy sinh ở Trường Bồn (Nghệ An); Anh hùng Trịnh Tố Tâm với 53 lần được tặng danh hiệu "Dũng sĩ diệt Mỹ"; các anh hùng liệt sĩ Nguyễn Viết Xuân, Nguyễn Văn Trỗi, Bùi Ngọc Dương, Vũ Xuân Thiều, Đặng Thùy Trâm; Anh hùng Lao động Hồ Giáo và nhiều tấm gương sáng ngời khác. Các phong trào đó đã viết nên những trang sử hào hùng,

thực sự là trường học cách mạng tôi luyện những con người mới xã hội chủ nghĩa trong thời đại Hồ Chí Minh quang vinh.

Tiếp tục phát huy vai trò to lớn của phong trào thi đua yêu nước, khi đất nước thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, nhất là trong gần 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, tư tưởng thi đua yêu nước Hồ Chí Minh ngày càng được vận dụng sáng tạo, linh hoạt với nội dung cụ thể, thiết thực, hình thức phong phú trên mọi lĩnh vực, ở các cấp, các ngành, từ Trung ương đến địa phương. Các phong trào thi đua yêu nước tập trung hướng về cơ sở và người lao động, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trở thành động lực quan trọng, thực sự đi vào cuộc sống, khơi dậy, động viên, lôi cuốn đông đảo cán bộ, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tạo khí thế sôi nổi, hăng hái thi đua hoàn thành xuất sắc hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điển hình là các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” của Hội Nông dân Việt Nam; phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo”, “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan” của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam; phong trào “Năm xung kích - Bốn đồng hành”, cuộc vận động “Nghĩa tình biên giới hải đảo” của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; phong trào “Lao động giỏi - Lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu” của Hội Cựu chiến binh Việt Nam; phong trào “Thi đua Quyết thắng”, cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” trong Quân đội nhân dân; các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy”, cuộc vận động “Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ” trong Công an nhân dân; phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động và nhiều phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành, các địa phương.

Qua các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, nhiều tập thể, cá nhân lập được những chiến công, thành tích xuất sắc trong công tác, chiến đấu, lao động, sản xuất, nghiên cứu khoa học, học tập, vinh dự được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc...¹ Các phong trào thi đua yêu nước đã bám sát yêu cầu thực tiễn đất nước, gắn bó mật thiết với quyền lợi và cuộc sống của

¹Trích bài viết trên Nhân Dân điện tử ngày 10-6-2018 của nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Trần Đại Quang “Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực mạnh mẽ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

người dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của đất nước trên mọi lĩnh vực.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là hệ thống quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, được hình thành trên cơ sở tiếp thu và vận dụng sáng tạo những quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của quần chúng và truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của dân tộc, đường lối và thực tiễn đấu tranh cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ nội dung của “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” và những bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, rút ra một số điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước như sau:

Quan điểm về thi đua: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nâng thi đua lên tầm tư tưởng, đường lối chính trị và phương pháp cách mạng. Theo Người, thi đua là một trong những biện pháp của quá trình vận động cách mạng, có ý nghĩa sâu sắc, rộng lớn, thi đua không chỉ khơi dậy tiềm năng sáng tạo của con người, mà quan trọng hơn là cải tạo bản thân con người, nêu cao tinh thần yêu nước, tinh thần quốc tế, làm cho già, trẻ, gái, trai và tất cả các tầng lớp nhân dân, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, địa vị xã hội đều hướng tới mục đích chung.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua là yêu nước. Bởi, qua phong trào thi đua mà tinh thần yêu nước được biểu hiện thành những hành động, việc làm cụ thể. Kết quả là năng suất lao động, hiệu quả làm việc của mọi người, mọi ngành, mọi lĩnh vực đều được nâng lên. *“Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”*¹¹¹.

Mục đích thi đua yêu nước: Là để thực hiện tốt nhiệm vụ chủ yếu của mỗi thời kỳ cách mạng trong tình hình và điều kiện lịch sử cụ thể. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó chính là khơi dậy, phát huy được tinh thần yêu nước của mọi tầng lớp nhân dân, làm cho mọi người đều hăng hái, tích cực, sáng tạo, ngày càng làm được nhiều điều tốt hơn trong xã hội. Đối với nông dân thì thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm; đối với công nhân thì thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm thì giờ; đối với quân đội thì thi đua đánh giặc lập công... Như vậy, đời sống của nhân dân sẽ ngày càng đầy đủ, no ấm, đất nước sẽ ngày càng giàu lên, quân đội sẽ ngày càng vững mạnh và sẽ hoàn thành được mục tiêu của cách mạng đề ra. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ mục đích thi đua yêu nước là:

*“Diệt giặc đói,
Diệt giặc dốt nát,
Diệt giặc ngoại xâm”*,

để đem lại kết quả đầu tiên là:

"Toàn dân đủ ăn, đủ mặc,

Toàn dân biết đọc, biết viết,

Toàn bộ đội đầy đủ lương thực, khí giới để diệt ngoại xâm

Toàn quốc sẽ thống nhất độc lập hoàn toàn".

Nội dung thi đua yêu nước: Phải toàn diện, phải xuất phát và phục vụ nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng, phải thiết thực, ở tất cả các lĩnh vực hoạt động của đất nước, gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, từng cấp, hướng vào cải tạo và xây dựng con người mới, hướng vào giải quyết những vấn đề cơ bản thiết thực của nhân dân; thi đua phải gắn với công việc hằng ngày của mỗi người. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi *"Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sĩ tranh đấu trên mặt trận: quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa. Thực hiện khẩu hiệu:*

"Toàn dân kháng chiến,

Toàn diện kháng chiến".

Về nội dung của thi đua yêu nước, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đối với hậu phương: Cần đẩy mạnh tăng gia sản xuất, mở mang doanh nghiệp, thi đua học tập, sáng tác, phát minh, thực hành tiết kiệm và tận dụng thời gian, đẩy nhanh tiến độ, để tăng năng suất, hiệu quả,... Làm được như vậy, sẽ vừa tiết kiệm được nhân công, nguyên, vật liệu, thời gian,...; đồng thời tạo ra được nhiều của cải vật chất, tạo thêm nhiều nguồn lực cho xã hội phát triển nhanh hơn, bền vững hơn.

Đối với tiền tuyến, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng công tác huấn luyện giỏi, tiêu diệt địch; khắc phục khó khăn, chấp hành nghiêm mệnh lệnh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ; có ý thức giữ gìn quân trang, tiết kiệm vũ khí, trang bị... Người cũng lưu ý, trong thi đua thì tùy theo từng đối tượng, ngành nghề, lĩnh vực,... mà xác định những nội dung công việc cho phù hợp, khoa học, hiệu quả: *"Các cụ phụ lão thi đua đốc thúc con cháu hăng hái tham gia mọi công việc, các cháu nhi đồng thi đua học hành và giúp việc người lớn, đồng bào phú hào thi đua mở mang doanh nghiệp, đồng bào công nông thi đua sản xuất, đồng bào trí thức và chuyên môn thi đua sáng tác và phát minh, nhân viên Chính phủ thi đua tận tụy làm việc, phụng sự nhân dân..."^{iv}.*

Cách tổ chức phong trào thi đua yêu nước: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Phải dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân, để gây: hạnh phúc cho dân"*; các phong trào thi đua yêu nước cần phải đa dạng, khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần tự giác; sáng tạo và sức lực của các tầng lớp nhân dân trong từng giai đoạn cách mạng. Trong quá

trình thi đua, Người thường lưu ý, phải coi trọng sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm. Từ những sáng kiến và kinh nghiệm trong từng ngành, lĩnh vực, ở một địa phương, cơ quan, đơn vị... sẽ được phổ biến, lan rộng ra nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhiều cơ quan, cho đến cả nước; phải coi những sáng kiến, kinh nghiệm là tài sản vô giá, cần được phát huy và phổ biến: *“Sáng kiến và kinh nghiệm cũng như những con suối nhỏ chảy vào sông to, những sông to chảy vào bể cả. Không biết quý trọng sáng kiến và phổ biến kinh nghiệm tức là lãng phí của dân tộc”*^v.

Phong trào thi đua yêu nước: Người chỉ rõ “thi đua chứ không phải ganh đua” nên cần phải đoàn kết, thân ái giúp đỡ lẫn nhau để đạt thành tích cao; “giúp đỡ những người và những nhóm còn kém theo kịp mức cao hiện nay”; thi đua phải gắn liền với công tác khen thưởng; khen thưởng là kết quả của phong trào thi đua; khen thưởng đúng người, đúng việc, kịp thời sẽ động viên, giáo dục và thúc đẩy phong trào thi đua phát triển liên tục. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *Thi đua là đoàn kết, bởi: “Trong phong trào thi đua, chúng ta thấy đủ các dân tộc: Kinh, Thổ, Mán, Mường...; đủ các tín ngưỡng, lương có, giáo có; đủ các tầng lớp binh, công, nông, sĩ; đủ các hạng người già, trẻ, gái, trai. Tất cả đều nhằm vào một mục đích chung: tăng gia sản xuất và diệt giặc lập công”*^{vi}. Như vậy, thi đua để tăng cường đoàn kết, mà đoàn kết lại đẩy mạnh thi đua.

Về lực lượng thi đua, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng của phong trào thi đua yêu nước là toàn thể nhân dân: *“Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sĩ tranh đấu trên mặt trận: Quân sự, Kinh tế, Chính trị, Văn hóa”*^{vii}. Từ đó, Người nhận định: *“Với lòng nồng nàn yêu nước và lực lượng vô cùng tận của nhân dân ta, cuộc Thi đua ái quốc nhất định sẽ thành công to. Vì vậy, mà thắng lợi càng nhất định về tay ta”*^{viii} 2

Thực tiễn đã chứng minh, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn ý thức được sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết toàn dân trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Điều này được kế thừa, đúc kết từ lịch sử của dân tộc, đó là *“Chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân”*, hay *“Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”*. Thi đua yêu nước là động lực to lớn thúc đẩy phong trào cách mạng và là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng thi đua yêu nước Hồ Chí Minh là nguồn cổ vũ đầy nhiệt huyết cách mạng, mãi mãi tỏa sáng, dẫn đường toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức

² Tài liệu Ban Tuyên giáo Trung ương và bài viết “Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước với việc bồi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ hiện nay” trên tuyengiao.vn ngày 24-6-2020

manh đại đoàn kết toàn dân tộc, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

III. CÁC KỲ ĐẠI HỘI THI ĐUA YÊU NƯỚC

Đại hội lần thứ I (năm 1952)

Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất họp từ ngày 01 đến ngày 06/5/1952 tại chiến khu Việt Bắc. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội có trên 150 chiến sĩ thi đua công, nông, binh và lao động trí óc toàn quốc về dự. Đại hội tuyên dương 7 Anh hùng tiêu biểu và tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất cho 23 chiến sĩ xuất sắc. Trong đó có các anh hùng, chiến sĩ thi đua tiêu biểu được tôn vinh như: Anh hùng Cù Chính Lan, chiến sĩ La Văn Cầu, nữ trung đội trưởng du kích Nguyễn Thị Chiên, chiến sĩ Ngô Gia Khảm, Hoàng Hanh, Giáp Văn Khương, Quang Vinh...

Đây là Đại hội đánh dấu những thắng lợi của phong trào thi đua diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Thành công của Đại hội đã động viên toàn dân, toàn quân ta hăng hái lập nhiều thành tích, tiến lên giành thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Đại hội lần thứ II (năm 1958)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ II diễn ra từ ngày 7 đến ngày 8/7/1958 tại Hà Nội. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội có trên 450 đại biểu tham dự, trong đó có 236 chiến sĩ thi đua lao động chân tay và trí óc, 127 chiến sĩ thi đua nông nghiệp, 71 chiến sĩ thi đua của quân đội nhân dân và 22 đại biểu cán bộ thuộc đủ các lứa tuổi, các giới, các dân tộc, đồng bào miền Nam và Hoa kiều.

Đại hội tuyên dương 26 Anh hùng lao động (trong đó có 16 đảng viên Đảng Lao động Việt Nam, 5 phụ nữ, 6 đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc, 2 đồng bào các dân tộc ít người, 1 Hoa kiều) và đề nghị Nhà nước tặng 618 Huân chương Lao động các hạng, 38 Bằng khen cho các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước.

Đại hội lần này đánh dấu những thành tích to lớn của công cuộc khôi phục kinh tế - xã hội ở miền Bắc, động viên nhân dân phấn đấu giành thắng lợi trong công cuộc cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa...

Đại hội lần thứ III (năm 1962)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ III diễn ra tại Hà Nội từ ngày 04 đến 06/5/1962. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội tuyên dương 45 Anh hùng Lao động, 985 Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 267 đơn vị tiên tiến, tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa, đề nghị Nhà nước tặng thưởng 594 Huân chương Lao động, 27 Huân chương Chiến công các hạng. Một số cá nhân tiêu biểu như Giáo sư, bác sĩ Tôn Thất Tùng với thành tích khoa học về mổ gan, mổ tim; bác sĩ Lương Định Của tạo ra nhiều giống cây nông nghiệp có năng suất cao; Vũ Xuân Thủy, chăm chỉ học hỏi chuyên gia Liên Xô và áp dụng kỹ thuật tiên tiến điều khiển máy xúc; Huỳnh Văn Tiến ở mỏ than Thống Nhất có sáng kiến cải tiến tổ chức lao động và bố trí quy trình khai thác hợp lý, đưa năng suất của lò mỗi ngày từ 50 tấn lên 135 tấn; Lý Văn Du, tài xế xe lửa đã sáng tạo ra phương pháp lái xe kéo vượt tải trên đường dốc; Phạm Ngọc Chúc, trong hơn 7 năm làm công nhân khai thác gỗ đã có 125 sáng kiến...

Đây là Đại hội đánh dấu những thắng lợi quan trọng, góp phần hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, tạo sức mạnh chi viện cho chiến trường miền Nam, đánh thắng giặc Mỹ, thống nhất đất nước.

Đại hội lần thứ IV (năm 1967)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước (Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua lần thứ IV) họp ngày 30/12/1966 tại Hà Nội. Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự Đại hội.

Đại hội có trên 500 đại biểu tham dự; tuyên dương 45 tập thể và 111 cá nhân Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Trong 111 cá nhân Anh hùng, có 31 Anh hùng quân đội, 7 Anh hùng là dân quân, tự vệ; 7 Anh hùng là công an nhân dân, 29 Anh hùng là công nhân, 21 Anh hùng là nông dân, 4 Anh hùng là trí thức, 40 Anh hùng là thanh niên, 17 Anh hùng là phụ nữ, có 3 Anh hùng là phụ lão và 14 Anh hùng thuộc các dân tộc ít người. Trong số 45 đơn vị Anh hùng, có 22 đơn vị quân đội và dân quân, tự vệ; 5 đơn vị công an vũ trang; 8 đơn vị giao thông vận tải và bưu điện; 4 đơn vị công nghiệp và lâm nghiệp; 01 nông trường; 3 hợp tác xã, 01 bệnh viện; đặc biệt có địa phương "Quyết thắng" anh hùng.

Đây là Đại hội biểu dương ý chí và lực lượng của toàn quân và toàn dân ta, những người đã và đang làm nên chiến thắng oanh liệt trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Đại hội lần thứ V (năm 1986)

Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ V diễn ra từ ngày 16 đến ngày 17/1/1986 tại Hà Nội. Tham dự Đại hội có 218 đơn vị và tập thể Anh hùng, 111 cá nhân Anh hùng và 223 chiến sĩ thi đua toàn quốc thuộc đủ các tầng lớp nhân dân, các lứa tuổi, các địa phương, miền xuôi và miền ngược.

Đây là Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần đầu tiên kể từ ngày thống nhất đất nước; là Đại hội biểu dương thắng lợi của dân và quân ta trong lao động, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; nêu cao quyết tâm khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm 1986-1990, mở đầu thời kỳ đổi mới.

Đại hội lần thứ VI (năm 2000)

Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ VI diễn ra từ ngày 21 đến 24/11/2000 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô, Hà Nội.

Tham dự Đại hội có trên 900 đại biểu là Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Trong đó, có 407 tập thể và cá nhân anh hùng, 298 chiến sĩ thi đua toàn quốc, 195 điển hình tiên tiến. Ngoài ra, còn có 362 đại biểu là khách mời, gồm có cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng, lãnh đạo các tỉnh, thành phố, bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương.

Đây là Đại hội tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân, của phong trào thi đua yêu nước trong 15 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng; thể hiện ý chí quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước; động viên, cổ vũ tinh thần thi đua, ý chí vươn lên nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng.

Đại hội lần thứ VII (năm 2005)

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VII diễn ra từ ngày 4 đến ngày 6/10/2005, tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô, Hà Nội. Tham dự Đại hội có trên 1270 đại biểu (1160 đại biểu chính thức, 110 đại biểu khách mời) được lựa chọn từ các hội nghị điển hình tiên tiến và đại hội thi đua của các ban, bộ, ngành, đoàn thể, địa phương trong cả nước. Trong đó, có 87 Anh hùng và đại diện 241 tập thể Anh hùng; 122 Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 10 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 53 đại biểu dân tộc thiểu số, 10 tài năng trẻ, 05 thiếu niên tuy tuổi nhỏ đã lập được thành tích xuất sắc, 05 người Việt Nam ở nước ngoài và 05 người nước ngoài đã có công góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam. Cao tuổi nhất là Giáo sư Trần Văn Giàu (93 tuổi), Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới.

Đây là Đại hội có ý nghĩa quan trọng, đánh giá lại phong trào thi đua và công tác khen thưởng giai đoạn 2001-2005; kiểm điểm việc triển khai thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW và Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị, chỉ đạo việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến; thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động đợt thi đua đặc biệt trong năm 2005 nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2001 - 2005); thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong hai năm 2004 - 2005.

Đại hội lần thứ VIII (năm 2010)

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ VIII diễn ra từ ngày 27 đến ngày 28/12/2010, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1500 đại biểu, trong đó có 334 đại biểu là cá nhân, đại diện tập thể Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sỹ thi đua toàn quốc được phong tặng trong 5 năm qua; 995 điển hình tiên tiến, tiêu biểu xuất sắc trên các lĩnh vực.

Đây là Đại hội diễn ra trong không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang ra sức thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006-2010), lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Cùng với nhiều sự kiện lịch sử trọng đại diễn ra năm 2010, Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần này tiếp nối truyền thống của 7 lần đại hội trước đó; tiếp tục nhận thức sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, đồng thời khẳng định những quan điểm đúng đắn của Đảng và Nhà nước về thi đua, khen thưởng trong công cuộc đổi mới đất nước. Nội dung thi đua được gắn kết với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng chống tham nhũng”, thi đua thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng kinh tế bền vững.

Đại hội lần thứ IX (năm 2015)

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX diễn ra từ ngày 06 đến ngày 07 tháng 12 năm 2015 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1800 đại biểu chính thức đại diện cho các tập thể, các anh hùng, chiến sỹ thi đua, điển hình tiên tiến trong cả nước

Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX là dấu mốc quan trọng đánh dấu bước phát triển mới trên cơ sở tiếp nối, phát huy những truyền thống tốt đẹp và những thành tích, kết quả đã đạt được trong suốt 67 năm qua. Với trọng tâm là đánh giá kết quả đạt được cũng như những hạn chế của các phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng trong giai đoạn 2011 - 2015 và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2020. Đại hội là dịp để biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân, các anh hùng, chiến sỹ thi đua và các gương điển hình tiên tiến, nhân tố tiêu biểu trong toàn quốc. Đồng thời, Đại hội còn có ý nghĩa quan trọng động viên, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, khơi dậy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo động lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

IV. KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

Sau khi Bộ Chính trị (Khóa XI) ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”, các phong trào thi đua trong cả nước được tiếp sức, phát triển sâu rộng ở các cấp, các ngành, các vùng, miền, địa phương trong cả nước với nhiều đổi mới về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức, diễn hình như:

+ Phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* được triển khai sâu rộng, đồng bộ, nội dung phong phú và hình thức đa dạng, góp phần mang lại nhiều thành tựu to lớn trong xây dựng nông thôn mới. Các tỉnh, thành phố tổ chức phát động phong trào thi đua với nhiều tên gọi, cách làm phù hợp với tình hình thực tiễn, bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm, như: Tổ chức đồn điền, đổi thửa, phát triển sản xuất, đầu tư cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông nông thôn, đưa khoa học, công nghệ vào sản xuất, phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... Các phong trào thi đua được phát động sôi nổi, rộng khắp, tiêu biểu: Phong trào *“Sáng, xanh, sạch đẹp”* của các tỉnh Đồng bằng sông Hồng; phong trào *“Cánh đồng mẫu lớn có sự liên kết 04 nhà”* của các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long và Đông Nam bộ; phong trào *“Điểm sáng biên giới”*, *“Tổ tự quản về an ninh trật tự ở khu vực biên giới”* của các tỉnh miền núi biên giới phía Bắc; phong trào *“Làng quê không rác thải”*, *“Đường hoa thày cô đại”* ở các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, phong trào đưa công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp của các thành phố trực thuộc Trung ương...

+ Phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”* với sự tham gia, vào cuộc của cả hệ thống chính trị đã được triển khai hiệu quả trên khắp các vùng, miền, địa phương trong cả nước. Các bộ, ngành Trung ương đã tập trung tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc trực tiếp ban hành các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế, tập trung vốn, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn... Nhiều chương trình, hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo đã được bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện như: khám chữa bệnh miễn phí, hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo; miễn, giảm học phí, trao học bổng cho học sinh nghèo; hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nghèo; hỗ trợ xây dựng nhà ở, vay vốn tín dụng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; khuyến khích hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình phúc lợi, dân sinh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa...

+ Phong trào *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”* đã được các cấp, các ngành triển khai tích cực, góp phần thực hiện nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, phục vụ người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế - xã

hội phát triển nhanh, bền vững. Các bộ, ngành Trung ương đã thực hiện nhiều biện pháp đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp như: Tham mưu ban hành chính sách; tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp; rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục đầu tư, kinh doanh; cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, thời gian, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Nhiều địa phương thực hiện tốt việc hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp thông qua việc ban hành chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cải cách bộ máy hành chính; xây dựng, triển khai các đề án khởi nghiệp, thí điểm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp, tổ chức hội nghị xúc tiến, thu hút đầu tư; tổ chức gặp mặt, biểu dương, tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu xuất sắc. Thông qua phong trào thi đua, các doanh nghiệp đã mở rộng quy mô phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đầu tư trang thiết bị hiện đại, mở rộng sản xuất, tuyển thêm nhiều lao động, thu hút vốn đầu tư và đẩy mạnh xuất khẩu, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập người lao động, tăng tích tụ vốn, giảm nhập siêu, góp phần tăng thu ngân sách, từng bước khẳng định vị thế của doanh nghiệp Việt Nam trong khu vực và quốc tế.

+ Phong trào *“Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”*: Sau hơn một năm phát động đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố và các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương đã xây dựng kế hoạch và tổ chức phát động phong trào tới các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Một số ban, bộ, ngành, địa phương đã có những giải pháp cụ thể, thiết thực để triển khai các nội dung của phong trào thi đua, như: Sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế về văn hóa công sở của cơ quan, đơn vị; đưa nội dung thực hiện văn hóa công sở vào tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của cơ quan, đơn vị; tăng cường thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính; gắn thực hiện văn hóa công sở với việc xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa; tổ chức các hội thi tìm hiểu về văn hóa công sở, xây dựng đạo đức ý thức phục vụ của cán bộ, công chức tận tụy, trách nhiệm trong thực thi công vụ và xây dựng văn hóa công sở.

Các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã - hội phát động, triển khai đã có bước phát triển mới, hướng về cơ sở, các khu dân cư với nhiều cách làm sáng tạo; nhiều mô hình được xây dựng có hiệu quả, ngày càng được nhân rộng, huy động được tiềm năng, sức sáng tạo và sự tham gia hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân và đoàn viên, hội viên, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển sản xuất, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Thông qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, *“Ngày vì người nghèo”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*, *“Xây dựng nhà đại đoàn kết”*, *“Phụ nữ tích cực, chủ động giúp nhau, xây dựng gia đình hạnh phúc 5 không, 3 sạch”*, *“Nông dân sản xuất, kinh doanh*

giới”, “Cửu chiến binh gương mẫu”, “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”... đã khơi dậy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

V. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC TRONG THỜI GIAN TỚI

Để phát huy những kết quả, thành tích mà các phong trào thi đua yêu nước đã đạt được trong suốt 72 năm qua, thời gian tới, các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt, thấm nhuần sâu sắc tư tưởng thi đua yêu nước Hồ Chí Minh, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, trọng tâm là Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng. Qua đó, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tác dụng to lớn của công tác thi đua - khen thưởng, coi thi đua yêu nước là động lực to lớn thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Các bộ, ngành, địa phương, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tăng cường lãnh đạo, tiếp tục chỉ đạo tập trung thực hiện 3 phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời gắn với thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước và của bộ, ngành, địa phương. Các ban và cơ quan của Đảng chú trọng đổi mới tổ chức các phong trào thi đua, hướng vào việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; nâng cao trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, tạo không khí thi đua thực sự trong các tổ chức đảng và đảng viên, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia.

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục triển khai lồng ghép các phong trào thi đua của Trung ương và địa phương gắn với những mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, giao thông, môi trường... Doanh nghiệp với các phong trào thi đua khởi nghiệp, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất - kinh doanh, năng động sáng tạo tìm kiếm thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua theo hướng tập trung về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị và chủ đề thi đua giai đoạn 2020 - 2025: “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, bảo đảm thực hiện đồng bộ ở cả bốn khâu: Phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân

điển hình tiên tiến. Tăng cường tuyên truyền, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, gắn kết chặt chẽ với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; cải cách tư pháp, cải cách hành chính; phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ; gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ kính yêu: *“Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”*; đồng thời, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục về các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình, mô hình đổi mới, sáng tạo, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy cái tốt đẩy lùi cái xấu, lấy gương người tốt, việc tốt để giáo dục, nêu gương, tạo không khí phấn khởi, đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân và trong toàn xã hội.

VI. HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI THI ĐUA YÊU NƯỚC TOÀN QUỐC LẦN THỨ X

1. Chủ đề và mục đích của Đại hội

Với chủ đề: *“Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X sẽ đánh giá kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng giai đoạn 2016 – 2020; đề ra mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ của phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng giai đoạn 2021 – 2025; tôn vinh các tập thể, cá nhân anh hùng, chiến sĩ thi đua, các gương điển hình tiên tiến tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước 05 năm qua; tiếp tục khơi dậy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết dân tộc; tạo động lực mới nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; phát động phong trào thi đua trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, gắn với đẩy mạnh *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới theo Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị và Luật Thi đua - Khen thưởng.

2. Ý nghĩa của Đại hội

- Trên cơ sở tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng trong 5 năm (2016-2020), Đại hội rút ra bài học kinh nghiệm thiết thực về nội dung, hình thức, phương thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước; về kinh nghiệm xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến nhằm tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng giai đoạn tiếp theo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Khẳng định những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong 35 năm đổi mới của đất nước; những kết quả của phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong 5 năm qua, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng

cách mạng và khơi dậy sức mạnh to lớn của các tầng lớp nhân dân; tiếp tục bồi dưỡng lòng yêu nước, ý chí quật cường, lòng tự hào dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Cổ vũ động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc độc lập của Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Tiếp tục tập trung làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, sớm phát hiện, biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Chú trọng khen thưởng các tập thể, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, công an xã, bảo vệ dân phố, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp... Quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài, bạn bè quốc tế có nhiều đóng góp vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 7/4/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về "Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng", các chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Qua đó, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tác dụng to lớn của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua yêu nước là động lực to lớn thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

3. Nội dung, chương trình Đại hội

Đại hội sẽ được tổ chức vào tháng 12 năm 2020 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Hà Nội; Đại hội diễn ra trong 2 ngày, dự kiến có khoảng 2.300 đại biểu, trong đó có 2.020 đại biểu chính thức và 200 đại biểu khách mời.

Ngày thứ nhất:

- Buổi sáng: Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đại biểu vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh và đặt hoa tại Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ; đại biểu dự Đại hội trừ bị và tổng duyệt chương trình Đại hội.

- Buổi chiều: Đại biểu chia thành các đoàn để gặp gỡ, giao lưu tại một số bộ, ngành và thành phố Hà Nội.

Ngày thứ hai:

- Chương trình nghệ thuật chào mừng; Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng trong 5 năm (2016 - 2020), phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo tham luận của đại diện tiêu biểu; chiếu phim tài liệu các phong trào thi đua yêu nước; phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; tổ chức tôn vinh, tuyên dương “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” và điển hình tiêu biểu về dự Đại hội; Thủ tướng Chính phủ phát động phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021 - 2025; các đoàn đại biểu chụp ảnh lưu niệm.

Trước và trong dịp tổ chức Đại hội sẽ diễn ra một số hoạt động chính như: Triển lãm ảnh về Bác Hồ với phong trào thi đua yêu nước và các kỳ Đại hội thi đua yêu nước; Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ tuyên truyền, cổ động chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X; giao lưu các điển hình tiên tiến; triển lãm sách, ảnh giới thiệu các thành tựu kinh tế, văn hóa, xã hội, các tấm gương anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, điển hình tiên tiến, các gương “người tốt, việc tốt”... Bên cạnh đó, các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương tăng cường thời lượng phát sóng, chiếu phim tài liệu về các phong trào thi đua yêu nước, các kỳ Đại hội. Mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền; đồng thời tổ chức họp báo trước, trong và sau Đại hội để định hướng tuyên truyền và thông báo kết quả Đại hội.

Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X diễn ra trong bối cảnh năm 2020 có nhiều sự kiện quan trọng của đất nước, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta ra sức thi đua trên tất cả các lĩnh vực, lập thành tích xuất sắc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tích cực chuẩn bị, triển khai tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. *llc*

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

ⁱĐảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t. 9, tr. 71.

ⁱⁱHồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, t.5, tr. 444-445.

ⁱⁱⁱHồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr 407

^{iv}Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr 557

^vHồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 404

^{vi}Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 405-406

^{vii}Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 556

^{viii}Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr 553